

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/KDTM-ST

Ngày 12 tháng 7 năm 2022

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung và bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Thư Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 13/2022/ TLST-KDTM ngày 15 tháng 4 năm 2022, về việc việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2022/QĐXXST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU

Địa chỉ: Số 2, Ấp 6, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình C – Tổng Giám đốc.

Ông Nguyễn Đình C ủy quyền cho: Chị Ngô Thị Thanh Th; chị Lê Thị Khánh Ng; chị Phạm Thị Ngọc Tr (theo Giấy ủy quyền của Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT

Trú tại: Số 166, đường Nguyễn Văn Linh, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức Tr – Giám đốc.

Ông Trần Đức Tr ủy quyền cho ông Lâm Quốc T, sinh năm 1970 (*Nơi cư trú:* Số 35, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu) và ông Lữ Minh

Th, sinh năm 1966 (*Nơi cư trú: Ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu*) theo Hợp đồng ủy quyền có Văn phòng Công chứng Lâm Văn T chứng nhận ngày 06/5/2022).

(Chị Lê Thị Khánh Ng, ông Lữ Minh Th và ông Lâm Quốc T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU trình bày: Giữa Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU (Gọi tắt: Công ty BU) đã ký với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT (Gọi tắt: Cty ĐT) hợp đồng kinh tế số TT06/HĐKT – 2020, ký ngày 16/12/2020 bán cho Cty ĐT mặt hàng Nhựa đường 60/70 Petrolimex phuy. Thực hiện hợp đồng, Công ty BU đã giao đơn hàng đầu tiên ngày 18/12/2020, số lượng thực hiện 9.880kg (52 phuy). Từ chuyển hàng trên và khi Công ty Đức Trọng có nhu cầu đặt hàng của Công ty BU, thì Công ty Đức Trọng điện thoại và zalo để đặt hàng, xác nhận giao dịch (người liên hệ đặt hàng là Ông: Trần Đức Trọng – Giám đốc). Đến ngày 31/03/2021, anh Tr có liên hệ đặt đơn hàng với thông tin như sau: Mặt hàng là Nhựa đường 60/70 xá; số lượng 6.000kg; đơn giá 12.450 đồng/kg (chưa VAT); địa điểm giao nhận hàng: Huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Thành tiền là 74.700.000 đồng (chưa bao gồm VAT). Ngày 01/04/2021 Công ty BU giao hàng tại công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, nhưng Cty ĐT không thanh toán; đến ngày 23/04/2021, Cty ĐT đã thanh toán được số tiền là 30.000.000 đồng và ngày 04/05/2021 thanh toán tiếp số tiền 7.350.000 đồng. Số tiền còn nợ lại 37.350.000 đồng, không thanh toán, Công ty BU yêu cầu Công ty Đức Trọng trả số tiền mua Nhựa đường 60/70 xá còn nợ là 37.350.000 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT đại diện theo ủy quyền là ông Lâm Quốc T trình bày: Vấn đề mua hàng, tổng số tiền hàng như Công ty BU trình bày là đúng. Giữa Cty ĐT và Công ty BU có ký hợp đồng mua bán nhựa đường với nhau và đã thực hiện nhiều đơn hàng, nhưng nghe nhân viên Cty ĐT báo lại là nhựa đường do Công ty BU giao không đủ trọng lượng, nên vào ngày 01/4/2021 khi Công ty BU giao hàng thì Cty phát hiện dưới đáy bồn có chứa nước sau khi cân xong thì Công ty BU đã cho xỏ nước ra, do đó khối lượng nhựa đường không đúng. Từ đó, theo số lượng đặt giao hàng ngày 01/4/2021 là 6.000 kg, với số tiền 74.700.000 đồng, nhưng anh Tr không đồng ý thanh toán toàn bộ số tiền này, nên ngày 05/4/2021 tại Công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, bà Phạm Thu H – Giám đốc kinh doanh của Công ty BU có làm việc với anh Tr thì anh Tr chỉ đồng ý thanh toán 50% số tiền 74.700.000 đồng là 37.350.000 đồng, giữa 02 bên có lập văn bản cùng ngày 05/4/2021. Do đó, đơn hàng ngày 01/4/2021 Cty ĐT đã thanh

toán xong cho Công ty BU số tiền 37.350.000 đồng, nên Công ty BU khởi kiện là không đúng, Cty ĐT không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty BU.

Tại phiên tòa các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến và trình bày của đương sự, không thay đổi, bổ sung yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Các đương sự tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo Hợp đồng kinh tế các bên đương sự ký kết lựa chọn cho Tòa Kinh tế Đồng Nai giải quyết tranh chấp, nhưng việc các đương sự lựa chọn trên không đúng quy định pháp luật; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nguyên đơn là Công ty TNHH Một thành viên CBU khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu là đúng thẩm quyền.

Về nội dung tranh chấp: Hợp đồng kinh tế về mua bán nhựa đường giữa Công ty TNHH Một thành viên CBU và Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT là có trên thực tế, cũng như số lượng hàng hóa, số tiền hàng hóa ngày 01/4/2021 là 74.700.000 đồng, việc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT đã thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên CBU số tiền 37.350.000 đồng là những tình tiết được các đương sự thừa nhận là có thực tế, nên áp dụng Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự là những tình tiết sự kiện không phải chứng minh. Cty ĐT cho rằng giá trị đơn hàng ngày 01/4/2021 được 02 bên công ty thống nhất tại văn bản ngày 05/4/2021 là 37.350.000 đồng và Cty ĐT đã thanh toán xong mà không đưa ra được chứng cứ nào khác ngoài những nội dung ghi trên văn bản ngày 05/4/2021 đã thống nhất gạch bỏ là không có căn cứ, đồng thời Cty ĐT xác định đã nhận hàng, không có khiếu nại gì về đơn hàng, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Cty ĐT trả cho Công ty BU số tiền 37.350.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả tranh luận giữa các đương sự tại phiên tòa; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết*: Công ty TNHH Một thành viên CBU khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT trả tiền mua nhựa đường còn thiếu. Cả hai công ty đều có đăng ký kinh doanh và đều vì mục tiêu lợi nhuận nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp kinh doanh thương mại về mua bán hàng hóa” theo quy định tại Điều 3 Luật Thương mại 2005 và khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Theo Điều 10 của Hợp đồng kinh tế số TT06/HĐKT – 2020, ký ngày 16/12/2020 giữa Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU đã ký với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT có quy định “... Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hai bên sẽ trình lên Tòa án Kinh tế Đồng Nai giải quyết....”. Tuy nhiên, thỏa thuận này giữa hai công ty không đúng quy định về thẩm quyền Tòa án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bạc Liêu (Bút lục: 44) cấp cho Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT có địa chỉ tại số 166, đường Nguyễn Văn Linh, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU đối với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT yêu cầu trả tiền hàng hóa còn thiếu.

[2.1] Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU và Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT trình bày thống nhất: Theo hợp đồng kinh tế số TT06/HĐKT – 2020, ngày 16/12/2020 đã ký kết giữa Công ty BU với Cty ĐT; thì Công ty BU bán cho Cty ĐT mặt hàng Nhựa đường 60/70 Petrolimex phuy; số lượng: 299.820kg (1.578 phuy); với đơn giá: 10.650 đồng/kg (chưa VAT); tổng giá trị hợp đồng là 3.512.391.300 đồng. Thực hiện hợp đồng, Công ty BU đã giao đơn hàng đầu tiên ngày 18/12/2020, số lượng thực hiện 9.880kg (52 phuy). Từ chuyến hàng trên khi Công ty Đức Trọng có nhu cầu đặt hàng của Công ty BU, thì Công ty Đức Trọng điện thoại và zalo để đặt hàng. Đến ngày 31/03/2021, anh Trần Đức Trọng có liên hệ đặt đơn hàng là: Mặt hàng Nhựa đường 60/70 xá; số lượng 6.000kg; đơn giá 12.450 đồng/kg (chưa VAT); địa điểm giao nhận hàng: Huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Thành tiền là 74.700.000 đồng, ngày 01/04/2021 xe giao hàng biển số 60C-03739 đã có mặt tại công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và tiến hành giao hàng. Nhưng đến ngày 23/04/2021, Cty

ĐT mới thanh toán được số tiền là 30.000.000 đồng và ngày 04/05/2021 thanh toán tiếp số tiền 7.350.000 đồng, được tổng số tiền 37.350.000 đồng; từ đó về sau các bên đều không có quan hệ mua bán với nhau. Xét đây là những tình tiết, sự kiện được các đương sự thừa nhận phù hợp với nhau, không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Xét Công ty BU yêu cầu Cty ĐT thanh toán tiền hàng nhựa đường còn thiếu chưa thanh toán số tiền 37.350.000 đồng.

Phía Công ty BU cho rằng: Sau khi giao hàng cho Cty ĐT, Công ty BU đã nhiều lần yêu cầu Cty ĐT thanh toán, phía ông Trần Đức Trọng chỉ thanh toán được số tiền 37.350.000 đồng, còn lại số tiền 37.350.000 đồng chưa thanh toán, mà còn đưa ra lý do phía Công ty BU không trung thực trong quá trình giao hàng, phía Công ty BU đã liên hệ và xin thông tin, bằng chứng cụ thể để giải quyết thắc mắc khách hàng, nhưng phía anh Tr không đưa ra được bằng chứng cụ thể, chỉ dùng lời nói để vu khống cho Công ty BU.

Phía Cty ĐT cho rằng: Giữa Cty ĐT và Công ty BU đã thực hiện nhiều đơn hàng, nghe nhân viên Cty ĐT báo lại là nhựa đường do Công ty BU giao không đủ trọng lượng, nên vào ngày 01/4/2021 khi Công ty BU giao hàng thì Cty phát hiện dưới đáy bồn có chứa nước sau khi cân xong thì Công ty BU đã cho xả nước ra, do đó khối lượng nhựa đường không đúng, nên Cty ĐT không đồng ý thanh toán toàn bộ số tiền 74.700.000 đồng và ngày 05/4/2021 tại Công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, bà Phạm Thu H – Giám đốc kinh doanh của Công ty BU có làm việc với anh Tr thì anh Tr chỉ đồng ý thanh toán 50% của số tiền 74.700.000 đồng là 37.350.000 đồng, giữa 02 bên có lập văn bản cùng ngày 05/4/2021, có ghi nhận “Phần còn lại sẽ giải quyết khi Công ty Châu Bảo Uyên thực hiện yêu cầu đưa xe xuống kiểm tra. Nếu kiểm tra xe không có vấn đề thì sẽ thanh toán phần còn lại”, hai bên đã ký vào biên bản trên. Nhưng sau đó giữa anh Tr và bà Phạm Thu H thống nhất giá trị đơn hàng chỉ 37.350.000 đồng nên giữa hai bên thống nhất gạch bỏ nội dung trên (hai bên đều có ký xác nhận). Do đó, đơn hàng ngày 01/4/2021 xem như đã hoàn tất, Cty ĐT đã thanh toán xong cho Công ty BU, nên Công ty BU khởi kiện là không đúng.

Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 01/4/2021 phía Công ty BU đã giao hàng cho Cty ĐT như thừa nhận của hai bên đương sự, đại diện Cty ĐT là Trần Trọng Nhân đã điểm chỉ vào Phiếu xuất kho kiêm biên bản giao nhận hàng hóa của Công ty BU đã xác định việc giao nhận hàng hóa hoàn thành. Công ty BU và Cty ĐT đều thừa nhận ngày 05/4/2021 tại Công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, bà Phạm Thu H – Giám đốc kinh doanh của Công ty BU và anh Tr có lập văn bản, có ghi nhận

“Phần còn lại sẽ giải quyết khi Công ty Châu Bảo Uyên thực hiện yêu cầu đưa xe xuống kiểm tra. Nếu kiểm tra xe không có vấn đề thì sẽ thanh toán phần còn lại”, nhưng sau đó giữa anh Tr và bà Phạm Thu H thống nhất gạch bỏ nội dung trên và hai bên đều có ký xác nhận, đây cũng là tình tiết không phải chứng minh. Nội dung ghi nhận và gạch bỏ tại văn bản ngày 05/4/2021, thể hiện là bỏ nội dung này, nên không phải thực hiện nội dung trên và chính văn bản này 02 bên đã xác định giá trị đơn hàng ngày 01/4/2021 là 74.700.000 đồng, phía 02 công ty đều thừa nhận Cty ĐT đã thanh toán số tiền 37.350.000 đồng, còn lại số tiền 37.350.000 đồng mà không có chứng cứ nào chứng minh đơn hàng ngày 01/4/2021 có giá trị 37.350.000 đồng như Cty ĐT trình bày, nên cần buộc Cty ĐT thanh toán cho Công ty BU là phù hợp.

[3] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại: Do yêu cầu của Công ty TNHH Một thành viên CBU được chấp nhận, nên Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT phải chịu án phí là 3.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 431, 433, 434, 435, 436, 440 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Điều 3, 24, 50; khoản 3 Điều 317 Luật Thương mại.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU đối với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT.

2. Buộc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU số tiền 37.350.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Về án phí kinh doanh thương mại: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng ĐT phải nộp 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ CBU không phải chịu án phí. Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ

CBU đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.500.000 đồng theo biên lai số 0007487 ngày 15 tháng 4 năm 2022 được hoàn lại toàn bộ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Võ Phương Bình